



Cí píng
茨坪

noun · Ciping (a place name in Jiangxi, China)

Example Sentence

Tā lái zì Cí píng zhè ge xiǎo zhèn

他来自茨坪这个小镇。

He comes from the small town of Ciping.

Trace each character, then write the word on your own.

茨	茨	茨	茨	茨	茨	茨	茨	茨	茨	茨
茨										
坪	坪	坪	坪	坪	坪	坪	坪	坪	坪	坪